

# TÔN GIÁO HỌC ĐẠI CƯƠNG

**1. Mã học phần:** PHI1050

**2. Số tín chỉ:** 03 tín chỉ

**3. Môn học tiên quyết:** PHI1004

**4. Ngôn ngữ giảng dạy:** Tiếng Việt

**5. Giảng viên**

**5.1. Trần Thị Kim Oanh:** PGS, TS., Khoa Triết học – Trường Đại học Khoa học XH và NV (ĐHQGHN)

**5.2. Nguyễn Hữu Thụ:** TS., Khoa Triết học – Trường Đại học Khoa học XH và NV (ĐHQGHN)

**5.3. Vũ Văn Chung:** ThS., Khoa Triết học – Trường Đại học Khoa học XH và NV (ĐHQGHN)

**6. Mục tiêu học phần**

- *Kiến thức:* Cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản nhất tôn giáo: nguồn gốc ra đời, bản chất, các đặc điểm, nội dung giáo lý của một số tôn giáo thế giới lớn và sự hiện diện của chúng ở Việt Nam.

- *Kỹ năng:* Nhằm xây dựng ở sinh viên kỹ năng nhìn nhận đúng những vấn đề của niềm tin tôn giáo, phân biệt được các quan điểm khác nhau về tôn giáo cũng như các tôn giáo với nhau

- *Thái độ:* cư xử đúng mực với các hiện tượng tôn giáo trong xã hội, đánh giá khách quan về chúng

**7. Chuẩn đầu ra của học phần**

- *Về kiến thức:* Nắm được một cách cơ bản phương pháp nghiên cứu của Tôn giáo học.

Hiểu được bản chất, nguồn gốc, kết cấu và một số chức năng cơ bản của tôn giáo cũng như tiến trình ra đời và phân loại tôn giáo.

Nắm được một số tín ngưỡng và tôn giáo Việt Nam (Sự ra đời, đặc trưng, sự thờ cúng, v.v.); sự ra đời, giáo lý cơ bản của một số tôn giáo thế giới cũng như sự du nhập của nó vào Việt Nam như: Phật giáo, Kitô giáo, Islam.

Nắm được cơ sở lý luận và thực tiễn của chính sách đối với tôn giáo ở Việt Nam hiện nay và những nội dung cơ bản của chính sách tự do tín ngưỡng, tôn giáo.

- *Về kỹ năng*: Có thể vận dụng kiến thức đã học để khảo sát một tín ngưỡng, tôn giáo cụ thể.

Có thể vận dụng lý luận để giải thích về những vấn đề thực tiễn cụ thể của tôn giáo thuộc những khía cạnh cơ bản của tôn giáo học.

Có thể nhận diện những giá trị và hạn chế của tôn giáo và xác định được vai trò của tôn giáo trong đời sống xã hội.

Có thể phân tích, đánh giá việc thực hiện chính sách đối với tôn giáo ở một địa phương cụ thể.

- *Về thái độ*: Có thái độ khách quan khoa học đối với tôn giáo.

Có thái độ trân trọng những giá trị của tôn giáo và phê phán sự lợi dụng tôn giáo cùng mê tín hủ tục.

Tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo và không tín ngưỡng, tôn giáo.

## **8. Phương pháp kiểm tra đánh giá**

+ Điểm chuyên cần chăm theo thang điểm 10 có trọng số 10%,

Yêu cầu và cách thức đánh giá: - Đi học đầy đủ: 5%.

- Tích cực tham gia phát biểu, thảo luận trên lớp: 5%.

+ Bài kiểm tra giữa kỳ có trọng số 30%; hình thức làm bài kiểm tra trên lớp (50 phút) hoặc sinh viên có số lần phát biểu đạt bình quân mỗi giờ học 1 lần;

+ Thi cuối kỳ có trọng số 60%; Hình thức Viết (90 phút) hoặc vấn đáp.

## **9. Giáo trình bắt buộc**

1. Trần Đăng Sinh và Đào Đức Doãn, *Giáo trình tôn giáo học*, Nxb Đại học Sư phạm, 2005.

2. Nguyễn Hữu Vui và Trương Hải Cường, *Tập bài giảng Tôn giáo học*, Nxb Chính trị Quốc gia, 2003.

3. Nguyễn Thanh Xuân, *Một số tôn giáo ở Việt Nam*, Nxb Tôn giáo, 2012.

## **10. Tóm tắt nội dung học học phần**

Tôn giáo học là một khoa ngành học, song ở đây mới dừng lại ở chỗ coi nó là một môn học mang tính đại cương, do vậy nội dung của môn học mới chỉ dừng lại ở những vấn cơ bản và chung nhất của Tôn giáo học, cụ thể gồm:

1. Bản chất, nguồn gốc của tôn giáo
2. Kết cấu và chức năng xã hội của tôn giáo của tôn giáo hiện đại
3. Sự ra đời tôn giáo, các kiểu tôn giáo trong lịch sử, lí giải quá trình xuất hiện và sự phát triển của tôn giáo với một số kiểu, hình thức tôn giáo.
4. Tín ngưỡng, tôn giáo Việt Nam, tìm hiểu về một số hình thức tín ngưỡng tiêu biểu của người Việt và về đạo Cao Đài, đạo Hòa Hảo.
5. Phật giáo và Phật giáo ở Việt Nam, tìm hiểu sự ra đời, giáo lí cơ bản của đạo Phật. Sự du nhập và phát triển của Phật giáo ở Việt Nam qua một số thời kỳ lịch sử.
6. Kitô giáo và Kitô giáo ở Việt Nam, tìm hiểu sự ra đời, giáo lí cơ bản của đạo Kitô, sự phân hóa trong đạo Kitô. Sự du nhập và phát triển của Kitô giáo (Công giáo, Tin Lành) ở Việt Nam qua một số thời kỳ lịch sử.
7. Islam và Islam ở Việt Nam, tìm hiểu về sự ra đời, giáo lí cơ bản của Islam. Sự du nhập Islam vào cộng đồng người Chăm ở Việt Nam.

10. Đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước về tôn giáo

## **11. Nội dung chi tiết học phần**

### **Chương 1. Nhập môn Tôn giáo học**

#### *1.1. Đối tượng nghiên cứu của Tôn giáo học*

1.1.1. Khái lược về lịch sử nghiên cứu tôn giáo

1.1.2. Đối tượng nghiên cứu tôn giáo của Tôn giáo học

#### *1.2. Phương pháp nghiên cứu tôn giáo của Tôn giáo học*

1.2.1. Phương pháp biện chứng duy vật

1.2.2. Phương pháp lịch sử cụ thể

1.2.3. Phương pháp cấu trúc chức năng

1.2.4. Phương pháp tiếp cận từ nhu cầu tín ngưỡng, tôn giáo

1.2.5. Sự thống nhất trong nghiên cứu tôn giáo về mặt xã hội học và mặt triết học

1.2.6. Một số phương pháp khác

### *1.3. Nội dung nghiên cứu của Tôn giáo học*

1.3.1. Những vấn đề chung về lí luận tôn giáo

1.3.2. Một số tín ngưỡng, tôn giáo cụ thể

## **Chương 2. Bản chất và nguồn gốc của tôn giáo**

### *2.1. Bản chất của tôn giáo*

2.1.1. Khái niệm tôn giáo

2.1.2. Một số định nghĩa khác nhau về tôn giáo

2.1.3. Định nghĩa của Ph. Ăngghen về tôn giáo

\* Cấp độ của bản chất tôn giáo

### *2.2. Nguồn gốc của tôn giáo*

2.2.1. Nguồn gốc xã hội

2.2.2. Nguồn gốc nhận thức

2.2.3. Nguồn gốc tâm lý

\* Một số khía cạnh của văn hóa tôn giáo và *nguồn gốc văn hóa* của tôn giáo

\* Vấn đề sự tồn tại của tôn giáo trong giai đoạn hiện nay

## **Chương 3. Kết cấu và chức năng xã hội của tôn giáo**

### *3.1. Kết cấu của tôn giáo hiện đại*

\* Khái niệm tôn giáo hiện đại

3.1.1. ý thức tôn giáo

3.1.2. Sự thờ cúng tôn giáo

3.1.3. Tổ chức tôn giáo

### *3.2. Chức năng xã hội của tôn giáo*

\* Khái niệm chức năng, vai trò, sự tác động

3.2.1. Chức năng thế giới quan

3.2.2. Chức năng đền bù hư ảo

3.2.3. Chức năng điều chỉnh

3.2.4. Chức năng giao tiếp

3.2.5. Chức năng liên kết

\* Một số chức năng khác của tôn giáo

## **Chương 4. Sự ra đời tôn giáo. Các kiểu tôn giáo trong lịch sử**

#### *4.1. Sự ra đời tôn giáo*

4.1.1. Sự ra đời tôn giáo từ góc nhìn triết học duy vật về lịch sử

4.1.2. Một số ngành khoa học chứng minh sự ra đời tôn giáo

#### *4.2. Các kiểu tôn giáo trong lịch sử*

\* Khái niệm kiểu tôn giáo và hình thức (loại) tôn giáo

4.2.1. Kiểu tôn giáo nguyên thủy

4.2.2. Kiểu tôn giáo hiện đại

### **Chương 5. Tín ngưỡng, tôn giáo Việt Nam**

#### *5.1. Tín ngưỡng Việt Nam*

5.1.1. Phân loại tín ngưỡng Việt Nam

5.1.2. Một số loại hình tín ngưỡng tiêu biểu

#### *5.2. Tôn giáo Việt Nam*

\* Một số vấn đề về tôn giáo nội sinh và tôn giáo ngoại nhập

5.2.1. Đạo Cao Đài

5.2.2. Đạo Hòa Hảo

### **Chương 6. Đạo Phật và Đạo Phật ở Việt Nam**

#### *6.1. Đạo Phật*

6.1.1. Tiền đề ra đời đạo Phật

6.1.2. Giáo lí cơ bản của đạo Phật

6.2. Đạo Phật ở Việt Nam

6.2.1. Sự truyền bá Phật giáo vào Việt Nam

6.2.2. Phật giáo ở Việt Nam qua một số thời kỳ lịch sử

### **Chương 7. Đạo Kitô và đạo Kitô ở Việt Nam**

#### *7.1. Đạo Kitô*

7.1.1. Tiền đề ra đời đạo Kitô

7.1.2. Giáo lí cơ bản của đạo Kitô

7.1.3. Sự phân hóa trong đạo Kitô

#### *7.2. Đạo Kitô ở Việt Nam*

7.2.1. Công giáo ở Việt Nam (Sự du nhập, các giai đoạn phát triển)

7.2.2. Tin lành ở Việt Nam (Sự du nhập, các giai đoạn phát triển)

### **Chương 8. Islam và Islam ở Việt Nam**

## 8.1. Islam

### 8.1.1. Tiền đề ra đời Islam

### 8.1.2. Giáo lí cơ bản của Islam

## 8.2. Islam ở Việt Nam

### 8.2.1. Sự du nhập Islam vào Việt Nam

### 8.2.2. Cộng đồng người Chăm ở Việt Nam với Islam

## **Chương 9. Đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước về tôn giáo**

### 9.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về tôn giáo, tín ngưỡng

#### 9.1.1. Các giai đoạn hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh về tôn giáo, tín ngưỡng

#### 9.1.2. Nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về tôn giáo, tín ngưỡng

### 9.2. Đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về tôn giáo, tín ngưỡng

#### 9.2.1. Đường lối chính sách của Đảng về tôn giáo, tín ngưỡng

#### 9.2.2. Pháp luật của nhà nước về tôn giáo, tín ngưỡng

## **12. Lịch trình và hình thức tổ chức dạy học**

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy và học					Tổng
	Lên lớp: 45			Thực hành	Tự nghiên cứu: 135	
	Lý thuyết 36	Bài tập	Thảo luận 9			
<b>Chương 1</b>	4		1			5
<b>Chương 2</b>	3		1			4
<b>Chương 3</b>	3		1			4
<b>Chương 4</b>	3		1			4
<b>Chương 5</b>	4		1			5
<b>Chương 6</b>	6		1			7
<b>Chương 7</b>	6		1			7
<b>Chương 8</b>	4		1			5
<b>Chương 9</b>	3		1			4

### 3. Danh mục tài liệu tham khảo

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
I		Kiến thức khối ngành		
18	PHI1050	Tôn giáo học đại cương	3	<p><b>1. Tài liệu bắt buộc</b></p> <p>1. Toan Ánh (1992), <i>Tìm hiểu phong tục Việt Nam Nếp cũ – Tết lễ – Hội hè</i>, Nxb Thanh niên, Hà Nội.</p> <p>2. Mai Thanh Hải (2000), <i>Tôn giáo thế giới và Việt Nam</i>, Nxb Công an Nhân dân, Hà Nội.</p> <p>3. Trần Đăng Sinh - Đào Đức Doãn (2005), <i>Giáo trình tôn giáo học</i>, Nxb Đại học Sư phạm.</p> <p>4. Viện Nghiên cứu Tôn giáo (2003), <i>Lý luận về tôn giáo và tình hình tôn giáo ở Việt Nam</i> (tái bản), Nxb Chính trị Quốc gia.</p> <p>5 Nguyễn Hữu Vui – Trương Hải Cường (2003), <i>Tập bài giảng Tôn giáo học</i>, Nxb Chính trị Quốc gia.</p> <p>6. Nguyễn Thanh Xuân (2005), <i>Một số tôn giáo ở Việt Nam</i>, Nxb Tôn giáo.</p> <p><b>2. Tài liệu tham khảo thêm</b></p> <p>7. Ban Đại diện Phật giáo Hòa Hảo (2002), <i>Sám giảng giáo lý Phật giáo Hòa Hảo của Đức Huỳnh Giáo chủ</i> (tái bản lần thứ ba), Nxb Tôn giáo.</p>

<b>TT</b>	<b>Mã học phần</b>	<b>Tên học phần</b>	<b>Số tín chỉ</b>	<b>Danh mục tài liệu tham khảo</b>
				8. Ban Tôn giáo Chính phủ (2006), <i>Tôn giáo và chính sách tôn giáo ở Nam</i> , Nxb Chính trị Quốc gia.

**4. Đội ngũ cán bộ giảng dạy** (ghi theo số thứ tự trong khung chương trình)

<b>TT</b>	<b>Mã học phần</b>	<b>Tên học phần</b>	<b>Số tín chỉ</b>	<b>Cán bộ giảng dạy</b>			
				<i>Họ và tên</i>	<i>Chức danh khoa học, học vị</i>	<i>Chuyên ngành đào tạo</i>	<i>Đơn vị công tác</i>
25	PHI1050	Tôn giáo học đại cương	3	Trần Thị Kim Oanh	PGS.TS	Triết học	Khoa Triết học
				Vũ Văn Chung	ThS	Triết học	Khoa Triết học
				Nguyễn Hữu Thụ	TS	Triết học	Khoa Triết học



## **DÂN SỐ HỌC ĐẠI CƯƠNG**

1. Mã học phần: SOW1101

2. Số tín chỉ: 03

3. Học phần tiên quyết:

Xã hội học đại cương - SOC1050

4. Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Việt

5. Giảng viên

Họ và tên: Nguyễn Thị Kim Hoa

- Chức danh, học hàm, học vị: Phó giáo sư, Tiến sĩ

- Đơn vị công tác: Bộ môn Xã hội học Dân số và Môi trường, Khoa XHH, Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN

6. Mục tiêu học phần:

+ Nội dung kiến thức: Giảng dạy và truyền thụ cho sinh viên các trường Đại học, Cao đẳng những kiến thức cơ bản về dân số học bao gồm mức sinh, mức chết và các yếu tố ảnh hưởng đến mức sinh và mức chết; di dân và đô thị hoá; chính sách dân số và dự báo dân số.

+ Về kỹ năng: Trang bị kiến thức chung về các phương pháp điều tra dân số, cách tính các công thức tính tỷ suất gia tăng, mức sinh, mức chết, di dân của dân số, giúp học sinh rèn luyện kỹ năng tư duy, phân tích, biết cách tính toán, đọc số liệu dân số.

+ Về thái độ người học cần đạt được: Nhận thức được ý nghĩa và tầm quan trọng của học phần. Nâng cao kiến thức, tích cực tuyên truyền công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình.

7. Chuẩn đầu ra của học phần (kiến thức, kỹ năng, thái độ):

Về kiến thức: Sinh viên có kiến thức về các vấn đề chung của học phần Dân số học đại cương, nắm được các khái niệm cơ bản về dân số học, các học thuyết về dân số, vận dụng được các lý thuyết để giải thích các vấn đề dân số.

Về kỹ năng: Sinh viên có kỹ năng thuyết trình, làm việc theo nhóm, có khả năng vận dụng các công thức để tính toán các vấn đề của dân số học, có kỹ năng tổng hợp và đánh giá các chính sách dân số, các phương pháp dự báo dân số.

Về thái độ: Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của học phần Dân số học đại cương, ý nghĩa xã hội của việc nghiên cứu, phân tích và đánh giá dân số, chính sách dân số.

8. Phương pháp kiểm tra, đánh giá:

\* Đánh giá thường xuyên và thái độ học tập: 10%

\* Đánh giá giữa học phần: 30%

\* Đánh giá hết học phần: 60%

9. Giáo trình bắt buộc (tác giả, tên giáo trình, nhà xuất bản, nơi xuất bản, năm xuất bản):

1. Nguyễn Thị Kim Hoa, *Bài giảng dân số học*, Khoa Xã hội học, 2007.
2. Tổng Văn Đường (Chủ biên), *Giáo trình dân số học* (dùng cho sinh viên ngoài ngành dân số), Bộ môn dân số, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội, 1998.
3. Tổng Văn Đường (Chủ biên), *Dân số học* (Tài liệu dùng cho lớp bồi dưỡng cán bộ dân số), Trung tâm dân số, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội, 1998.
4. Nguyễn Kim Hồng, *Dân số học đại cương*, NXB Giáo dục, TPHCM, 2000.

10. Tóm tắt nội dung học phần (mỗi học phần tóm tắt khoảng 120 từ):

Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về dân số học bao gồm đối tượng và phương pháp nghiên cứu dân số, các tỷ suất gia tăng dân số, tình hình gia tăng dân số trên thế giới và Việt Nam, các học thuyết dân số, cơ cấu dân số. Học phần giúp cho sinh viên hiểu và biết cách tính toán các công thức tính mức sinh, mức chết, và phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến mức sinh và mức chết. Ngoài ra, học phần cũng giới thiệu quá trình di dân và đô thị hoá ở Việt Nam, các phương pháp dự báo dân số và chính sách dân số ở một số nước và Việt Nam

11. Nội dung chi tiết học phần (chương, mục, tiểu mục...):

Chương 1. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

1.1. Định nghĩa

1.2. Đối tượng nghiên cứu

1.3. Phương pháp nghiên cứu

Chương 2. Gia tăng dân số

2.1. Phương trình dân số

2.2. Các tỷ suất gia tăng dân số

2.2.1. Tỷ suất gia tăng tự nhiên

2.2.2. Tỷ suất gia tăng thực tế

2.3. Gia tăng dân số thế giới

2.4. Gia tăng dân số Việt nam

Chương 3. Các học thuyết về dân số

3.1. Học thuyết Malthus

3.2. Lý thuyết Quá độ dân số

Chương 4. Cơ cấu dân số

4.1. Cơ cấu dân số theo tuổi

4.2. Cơ cấu dân số theo giới

4.3. Cơ cấu dân số theo tuổi và giới tính ( Tháp dân số)

4.4. Cơ cấu dân số theo trình độ học vấn

4.5. Cơ cấu dân số theo nghề nghiệp

4.6. Cơ cấu dân số theo dân tộc

4.7. Cơ cấu dân số theo tôn giáo

Chương 5. Mức sinh và các yếu tố ảnh hưởng

5.1. Khái niệm và các thước đo đánh giá mức sinh

5.1.1. Khái niệm

5.1.2. Tỷ suất sinh thô (CBR)

5.1.3. Tỷ suất sinh chung (GFR)

5.1.4. Tỷ suất sinh đặc trưng theo tuổi (ASFR)

5.1.5. Tổng tỷ suất sinh (TFR)

5.1.6. Tỷ suất tái sinh sản thô (GRR)

5.1.7. Tỷ suất tái sinh sản tinh (NRR)

5.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến mức sinh

Chương 6. Mức chết và các yếu tố ảnh hưởng

6.1. Khái niệm và các thước đo đánh giá mức chết

6.1.1. Khái niệm

6.1.2. Tỷ suất chết thô (CDR)

6.1.3. Tỷ suất chết đặc trưng theo tuổi (ASDR)

6.1.4. Tỷ suất chết không tuổi (IMR)

6.2. Những đặc trưng về chết và các yếu tố ảnh hưởng

Chương 7. Di dân và đô thị hoá

7.1. Di dân

7.2. Đô thị hoá

Chương 8. Dự báo và chính sách dân số

8.1. Dự báo dân số

8.2. Chính sách dân số